

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thuận, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn xã Vĩnh Thuận

Căn cứ Quyết định số 1400/QĐ-TTg ngày 17/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2023 - 2030”;

Căn cứ Kế hoạch số 308/KH-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh An Giang;

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Thuận ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2026 – 2030” trên địa xã, với các nội dung cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động (NLĐ) và người sử dụng lao động (NSDLĐ) theo đúng yêu cầu của Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW.

2. Các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phải có trọng điểm, thực chất, khả thi, từng bước chuyên nghiệp và mang tính bền vững, đáp ứng nhu cầu của NLĐ và NSDLĐ, bảo đảm yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động, phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và cả nước.

3. Đổi mới, đa dạng các phương thức tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật theo phương châm linh hoạt, sáng tạo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, mạng xã hội; đảm bảo phù hợp với nhu cầu từng nhóm đối tượng; phát huy vai trò, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, xã hội, khả năng, ưu thế của các loại hình thông tin để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Tiếp tục đổi mới toàn diện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho NLĐ và NSDLĐ trong các loại hình doanh nghiệp, tăng cường cơ chế phối hợp liên ngành; huy động nguồn lực xã hội; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Triển khai đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho doanh nghiệp, tạo chuyển biến có chất lượng, hiệu quả cho doanh nghiệp trong việc tiếp cận, nâng cao nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật lao động và thực thi các tiêu chuẩn lao động quốc tế cơ bản, góp phần thúc đẩy quan hệ lao động hài hoà, ổn định và tiến bộ, hạn chế rủi ro pháp lý, giảm thiểu tranh chấp lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam, nâng cao thứ hạng của Việt Nam về môi trường kinh doanh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phấn đấu 100% cán bộ, công chức; trên 90% người lao động, cơ sở sản xuất kinh doanh được tiếp cận thông tin pháp luật lao động.

- Đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật, thông tin pháp luật về lao động, quan hệ lao động và nội dung, yêu cầu thực thi cam kết quốc tế về lao động được công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác; cơ quan, đơn vị, tổ chức có trách nhiệm bảo đảm cho người lao động (NLĐ) và người sử dụng lao động (NSDLĐ) được tiếp cận thông tin thuận lợi, dễ dàng, nhanh chóng.

- Hằng năm, các cơ quan, đơn vị thực hiện tuyên truyền, phổ biến, cập nhật thông tin về pháp luật, chính sách pháp luật lao động theo chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, ít nhất 02 cuộc.

- Đảm bảo 100% các câu hỏi và đề nghị tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực thi pháp luật lao động của NLĐ và NSDLĐ được tiếp nhận và hướng dẫn, trả lời.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, thói quen tìm hiểu và thực hiện pháp luật của NLĐ và NSDLĐ, đặc biệt là pháp luật về quan hệ lao động, lao động đặc thù liên quan đến việc thực thi các cam kết quốc tế về lao động, nhất là cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam là thành viên về tự do hiệp hội và thương lượng tập thể; bình đẳng, không phân biệt đối xử trong lao động; phòng chống lao động cưỡng bức; xoá bỏ lao động trẻ em...

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Xây dựng và duy trì cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các ngành; giữa cơ quan quản lý nhà nước với các tổ chức đại diện người lao động tại doanh nghiệp trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho doanh nghiệp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật hiệu quả liên quan đến doanh

ng nghiệp, quan hệ lao động; triển khai các giải pháp xã hội hoá công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho doanh nghiệp.

III. NỘI DUNG, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI THỰC HIỆN

1. Nội dung

- Pháp luật về lao động, quan hệ lao động.
- Nội dung, yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động, nhất là các cam kết trong các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam tham gia.
- Các chính sách có tác động lớn đến NLĐ và NSDLĐ.

2. Đối tượng

- Các cơ quan, tổ chức tham gia thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật lao động.
- Cán bộ, công chức làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.
- Hoà giải viên lao động xã.
- NLĐ và NSDLĐ tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh và lao động tự do trên địa bàn xã.

3. Phạm vi

Kế hoạch được tổ chức triển khai thực hiện trên phạm vi toàn xã.

4. Thời gian thực hiện

Kế hoạch được triển khai thực hiện từ năm 2026 - 2030.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Tăng cường quán triệt mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các cam kết quốc tế về lao động đến cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách, người lao động và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức; thường xuyên cập nhật các quy định mới của pháp luật lao động và các chính sách liên quan.

Tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các ấp trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động và các cam kết quốc tế về lao động

Tuyên truyền các quy định của Bộ luật Lao động, Luật Việc làm, Luật Bảo hiểm xã hội, Luật An toàn, vệ sinh lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tuyên truyền các quyền, nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động; các quy định về hợp đồng lao động, tiền lương, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và các chế độ, chính sách có liên quan.

Phổ biến các nội dung cơ bản về các cam kết quốc tế về lao động mà Việt Nam tham gia; các quy định về bình đẳng trong lao động, không phân biệt đối xử, phòng chống lao động trẻ em, lao động cưỡng bức và bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người lao động.

Kịp thời tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành có liên quan đến người lao động và người sử dụng lao động.

3. Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật

Tổ chức tuyên truyền thông qua các cuộc họp dân, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chi hội, tổ hội, Ngày Pháp luật Việt Nam và các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao tại địa phương.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền pháp luật lao động trong các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật hằng năm của địa phương.

Biên soạn, cung cấp các tài liệu, tờ gấp, tin bài tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Khuyến khích tổ chức các hoạt động tìm hiểu pháp luật bằng hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

4. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền

Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật trên Trang thông tin điện tử của xã, hệ thống truyền thanh cơ sở, các nhóm Zalo, Facebook và các nền tảng số khác của địa phương.

Kịp thời đăng tải, chia sẻ các văn bản pháp luật mới, các tài liệu hỏi đáp pháp luật, tình huống pháp luật liên quan đến lao động và việc làm.

Khuyến khích người dân, người lao động tiếp cận, khai thác thông tin pháp luật thông qua môi trường mạng và các nền tảng số.

Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật.

5. Tăng cường tư vấn, hướng dẫn và giải đáp pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động

Tiếp nhận, hướng dẫn, giải đáp các phản ánh, kiến nghị, khó khăn, vướng mắc của người lao động, người sử dụng lao động liên quan đến việc thực hiện pháp luật lao động theo thẩm quyền.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong việc hỗ trợ, hướng dẫn các trường hợp vượt thẩm quyền giải quyết.

Kịp thời nắm bắt tình hình lao động, việc làm trên địa bàn để tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

6. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tìm hiểu, chấp hành pháp luật lao động.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền pháp luật lao động trong các phong trào thi đua, cuộc vận động và các hoạt động của tổ chức mình.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa- Xã hội

Là cơ quan Thường trực thực hiện Kế hoạch này, có trách nhiệm:

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện các nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch.
- Hằng năm, xây dựng và ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch.
- Phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu, đề xuất UBND tỉnh bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm hoà giải viên lao động.
- Tham mưu UBND xã biểu dương, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân có đóng góp tích cực và hiệu quả trong việc thực hiện Kế hoạch.
- Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các hoạt động của Kế hoạch; sơ kết, tổng kết, báo cáo Ủy ban nhân dân xã, Sở Nội vụ tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch sau khi kết thúc Kế hoạch.

2. Văn phòng HĐND và UBND

Phối hợp với Phòng Văn hóa- Xã hội theo dõi tiến độ thực hiện triển khai các nhiệm vụ và giải pháp theo tinh thần Kế hoạch.

3. Phòng Kinh tế

Phối hợp cung cấp thông tin doanh nghiệp khi có yêu cầu của Phòng Văn hóa- Xã hội để theo dõi, cập nhật, đưa vào danh sách đơn vị sử dụng lao động làm cơ sở để triển khai thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật theo Kế hoạch.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các cơ sở, doanh nghiệp tổ chức thuộc quyền quản lý có sử dụng lao động.

Phối hợp với Phòng Văn hóa- Xã hội và các đơn vị có liên quan tham mưu UBND xã nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân

sách nhà nước và các quy định có liên quan trong khả năng cân đối ngân sách hằng năm.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các đoàn thể chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tìm hiểu, chấp hành pháp luật lao động.

Lồng ghép nội dung tuyên truyền pháp luật lao động trong các cuộc họp, sinh hoạt chi hội, tổ hội và các phong trào tại địa phương.

5. Công an xã

Phối hợp tuyên truyền các quy định pháp luật liên quan đến lao động, việc làm, phòng chống tệ nạn xã hội.

Kịp thời nắm bắt tình hình, phối hợp giải quyết các vụ việc phát sinh liên quan đến an ninh trật tự trong quan hệ lao động theo quy định.

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Chủ trì, phối hợp với Ban xây dựng Đảng; Phòng Văn hóa- Xã hội, các cơ quan có liên quan định hướng nội dung tuyên truyền; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động; đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động và các pháp luật khác có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của NLĐ, NSDLĐ trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Đề nghị Các hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn

Phối hợp với các đơn vị phòng, ban thuộc UBND xã tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động cho người lao động thuộc đơn vị quản lý.

Tạo điều kiện cho người lao động tham gia các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, tìm hiểu pháp luật do địa phương tổ chức.

Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật lao động đến UBND xã để được hướng dẫn theo quy định.

8. Trưởng các ấp

Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Kế hoạch đến người dân, người lao động và các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn.

Phối hợp rà soát, nắm tình hình lao động, việc làm và phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh về UBND xã để kịp thời hướng dẫn, giải quyết.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các cơ quan, đơn vị, ấp và các tổ chức có liên quan định kỳ hằng năm (*trước ngày 15/11*), hoặc khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động đáp ứng yêu cầu thực thi các cam kết quốc tế về lao động giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn xã Vĩnh Thuận. Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về phòng Văn hóa- Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành cấp xã;
- Các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã;
- Trung tâm DVTH xã;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT, PVHXXH, lttba.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Thị Thúy An